

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng
của sáng kiến, đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2025**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NINH HÒA

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tổ chức lại Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa thành Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Điều lệ sáng kiến; đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng Nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của 05 kết quả đề tài NCKH cấp cơ sở năm 2025 tại đơn vị, đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cho các cá nhân có tên sau đây:

1. Họ và tên: Lê Thị Hiếu

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó trưởng khoa Phẫu thuật-GMHS

Tên đề tài: Đánh giá hiệu quả điều trị bằng thở máy không xâm nhập trên bệnh nhân suy hô hấp cấp ở khoa cấp cứu hồi sức tích cực chống độc tại Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa năm 2025

Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng đề tài NCKH: Sau 03 tháng áp dụng kết quả nghiên cứu, đã chỉ định thở máy không xâm nhập sớm cho 06 bệnh nhân giúp giảm được mức độ suy hô hấp, không phải chuyển tuyến cho 05 bệnh nhân. Với ước tính 01 bệnh nhân nếu không được chỉ định thở máy kịp thời, tình trạng bệnh diễn biến xấu buộc phải chuyển lên tuyến trên thì phải tốn kinh phí ước khoảng 1.300.000 đồng (bao gồm chi phí vận chuyển) cho 04 giờ thở máy chưa kể chi phí cho điều trị sau thở máy tại tuyến trên sẽ cao hơn chi phí điều trị tại Trung tâm. Như vậy, với việc chỉ định thở máy sớm và thành công đã tiết kiệm chi phí cho người bệnh, đồng thời nâng cao chất lượng điều trị tại các khoa của Trung tâm, tăng sự hài lòng của người bệnh. Có 01 bệnh nhân chuyển lên tuyến trên.

Phạm vi ảnh hưởng của đề tài NCKH: Kết quả nghiên cứu cho thấy thở máy không xâm nhập và thuốc điều trị cho bệnh nhân suy hô hấp cấp có hiệu quả và

giảm được tỷ lệ đặt nội khí quản. Mở ra hướng nghiên cứu sâu hơn về thở máy không xâm nhập.

2. Họ và tên: Triệu Thị Thanh Mai

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính

Tên đề tài: Khảo sát thực hành vệ sinh tay thường quy của nhân viên y tế làm việc tại các khoa lâm sàng, Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa năm 2025.

Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng đề tài NCKH: Giảm nhiễm khuẩn bệnh viện giúp tiết kiệm chi phí điều trị, chi phí chăm sóc y tế và các chi phí liên quan khác cho cả cá nhân, gia đình và xã hội. Sau 3 tháng triển khai, không ghi nhận ca bệnh liên quan đến nhiễm khuẩn bệnh viện. Theo một nghiên cứu ở Việt Nam về VARI (Ventilator-Associated Respiratory Infection, nhiễm trùng hô hấp liên quan máy thở) cho thấy chi phí cho mỗi trường hợp VARI trung bình là khoảng US\$ 1.174,90 mỗi ca tương đương 30.900.000 đồng. Trong 3 tháng tại đơn vị có 06 ca được chỉ định thở máy liên quan đến bệnh hô hấp. Kết quả điều trị thành công 05 ca, chuyển tuyến 01 ca và không có ca bệnh nào liên quan đến nhiễm khuẩn bệnh viện trong quá trình điều trị. Như vậy với 05 ca điều trị thành công này tiết kiệm chi phí khoảng 154.500.000 đồng cho người bệnh, người nhà.

Cải thiện chất lượng chăm sóc: Việc nhân viên y tế tuân thủ vệ sinh tay tốt sẽ giúp giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo vi khuẩn, từ đó nâng cao chất lượng và an toàn cho người bệnh.

Giảm thiểu nhiễm khuẩn bệnh viện: Vệ sinh tay là một biện pháp đơn giản nhưng hiệu quả nhất trong phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện, giúp giảm tỷ lệ mắc bệnh và các biến chứng liên quan.

Phạm vi ảnh hưởng của đề tài NCKH mở rộng phạm vi ứng dụng trong công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại các đơn vị trực thuộc.

3. Họ và tên: Phạm Thị Ngọc Diễm

Chức vụ, đơn vị công tác: Điều dưỡng trưởng khoa YHCT-PHCN

Tên đề tài: Khảo sát kiến thức và sự hài lòng của bà mẹ về phương pháp da kê da tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa.

Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng đề tài NCKH:

- Sau 2 tháng triển khai, 100% sản phụ đủ điều kiện được thực hiện phương pháp da kê da, đảm bảo đúng quy trình và thời gian 90 phút.

- Theo kết quả nghiên cứu ban đầu, 84% bà mẹ hài lòng khi thực hiện phương pháp da kê da, thì sau khi triển khai ứng dụng và truyền thông mở rộng, tỷ lệ hài lòng của bà mẹ khi tiếp cận Thư viện truyền thông online với nội dung chăm sóc mẹ - bé (trong đó có da kê da) đạt 97%, thể hiện sự cải thiện đáng kể trong nhận thức và mức độ hài lòng của người bệnh.

Việc triển khai Thư viện truyền thông online thay thế hình thức in ấn tài liệu giúp tiết kiệm khoảng 7.020.000 triệu đồng/năm, chưa tính chi phí nhân lực và bảo trì thiết bị. Với số lượng bệnh nhân ngày càng gia tăng thì sẽ tiết kiệm được chi

phí in ấn ngày càng lớn. Giảm sử dụng giấy và giảm phát sinh chất thải từ đó giảm chi phí xử lý, thân thiện môi trường.

Phạm vi ảnh hưởng của đề tài NCKH: Tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, phòng khám đa khoa, Phòng khám ĐKKV Ninh Sim và 26 TYT.

4. Họ và tên: Đặng Văn Thức

Chức vụ, đơn vị công tác: Nhân viên khoa Ngoại tổng hợp

Tên đề tài: Đánh giá kết quả điều trị sỏi niệu quản tại khoa Ngoại – Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa từ năm 2022 - 2024.

Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng đề tài NCKH: Trước khi áp dụng thực tế: *tỷ lệ chuyển tuyến tại cơ sở* dao động 25–30%. Sau khi áp dụng phác đồ tỷ lệ giảm còn 16,92%. Mức giảm chuyển tuyến trung bình: $\approx 10\%$ bệnh nhân/năm. Ước tính một bệnh nhân khi chuyển tuyến trên để điều trị trung bình khoảng 5.000.000 đồng/đợt điều trị. Với việc áp dụng phác đồ điều trị nội khoa sỏi niệu quản đã được chuẩn hóa từ kết quả nghiên cứu vào thực hành lâm sàng tại khoa Ngoại, trong 3 tháng không chuyển tuyến ca bệnh nào, so với trước đây bình quân mỗi tháng sẽ chuyển từ 2-3 ca. Như vậy, tiết kiệm chi phí cho người bệnh khoảng 10-15 triệu/tháng

Phạm vi ảnh hưởng của đề tài NCKH: Có thể áp dụng cho các cơ sở y tế tuyến huyện có điều kiện tương đương. Có thể mở rộng phạm vi nghiên cứu sang: So sánh MET với ESWL tại tuyến tỉnh; Xây dựng thuật toán ra quyết định lựa chọn điều trị cho từng nhóm bệnh nhân.

5. Họ và tên: Lê Quang Thoại

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó trưởng khoa phụ trách khoa YHCT-PHCN

Tên đề tài: Đánh giá hiệu quả điều trị hội chứng cổ vai cánh tay do thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cấy chỉ Catgut tại Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa năm 2025

Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng đề tài NCKH: Chi phí cho một liệu trình điều trị bằng cấy chỉ chi trả theo giá bảo hiểm y tế là 156.000 đ/lượt so với điều trị bằng thuốc là khoảng 300.000 đồng/lượt trong 2 tuần. Như vậy, việc điều trị hội chứng cổ vai cánh tay do thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cấy chỉ Catgut sẽ tiết kiệm chi phí điều trị cho bệnh nhân, đồng thời giảm được tác dụng phụ do thuốc gây ra (như buồn nôn, tổn thương dạ dày). Kể từ 05/09/2025 đến 05/11/2025, tại khoa YHCT & PHCN thuộc TTYT khu vực Ninh Hòa đã điều trị 200 lượt bệnh nhân (5 lượt/ngày) bị Hội chứng cổ vai cánh tay do thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cấy chỉ Catgut, tiết kiệm được khoảng 30.800.000 đồng cho người bệnh, nâng cao hiệu quả điều trị và tăng sự hài lòng của người bệnh.

Với định hướng phát triển YHCT-PHCN trong thời gian tới và nhu cầu ngày càng lớn của người dân trên địa bàn thì điều trị hội chứng cổ vai cánh tay do thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cấy chỉ Catgut sẽ có ý nghĩa thực tiễn, mang lại hiệu quả lớn trong thời gian tới.

Phạm vi ảnh hưởng của đề tài NCKH: có thể được nhân rộng áp dụng tại tất cả các cơ sở y tế có khoa Y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và toàn quốc; Có tiềm năng ứng dụng để điều trị các bệnh lý cơ xương khớp khác có cơ chế bệnh sinh tương tự (như đau thắt lưng, thoái hóa khớp gối...); Mở ra hướng nghiên cứu so sánh sâu hơn với các phương pháp YHCT khác (châm cứu, thủy châm...) hoặc kết hợp đa mô thức để tối ưu hóa phác đồ điều trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các đơn vị liên quan và cá nhân chịu trách nhiệm thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Sở Y tế (báo cáo);
- Lãnh đạo TTYT (VBĐT);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tiến Khoa